TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 99/2017/QĐST- HNGĐ	*Di Linh, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2017/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn T**, sinh 1985; địa chỉ: Số nhà, Ấp N, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Chị **Lê Thị Thanh H**, sinh 1984; địa chỉ: Số nhà, đường N, tổ 17, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Lê Văn T với bị đơn chị Lê Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T và chị H thỏa thuận giao các con chung là Lê Hoàng M, sinh ngày 27/6/2007; Lê Hoàng M, sinh ngày 27/5/2010; Lê Hoàng

M, sinh ngày 25/10/2011 và Lê Kiều M, sinh ngày 25/10/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

"Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình".

- Về án phí: Anh Lê Văn T đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0032053 ngày 20/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, thành phố Hồ Chí Minh, anh T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm đồng;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện H;
- UBND xã T, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dư Thành Trung